

Đ C TR NG CA

CU C CHI N M I NGÀN NGÀY C A H U Đ T

Tr n Hinh

Gi ng viên khoa Văn h c

ĐHKHXH& Nhân văn. ĐHQG Hà N i

Cách đây ch a lâu, vào kho ng nh ng ngày cu i năm 2013, H u Đ t cho ra m t t p th L hành, gây s ng c nhiên không ít ng i đ c quen bi t anh. Vì c m t ng i b y lâu nay chuyên vi t văn xuôi b t ng chuy n sang vi t th , th t ra cũng không có gì . Nh ng n u ai quen bi t H u Đ t, bi t anh v n là m t chuyên gia ngôn ng gi ng d y b c đ i h c, đã đ i hàng ch c đ u sách nghiên c u, vào lúc tu i không còn tr , b ng làm th nh ch y đưa v i th i gian, thì s ng c nhiên âu cũng là đi u đ hi u. Th nh ng còn ng c nhiên h n, ch ngay sau m t th i gian r t ng n (h n n a năm), anh i đã có ngay b n th o t p tr ng ca *Cu c chi n m i ngàn ngày*, thì qu là ng c nhiên th t.

Tr ng ca, v n là m t th lo i thách th c v i nhi u ng i vì nó đòi h i ng i vi t v n s ng d i dào, c m xúc mãnh li t và m t s am hi u nh t đ nh v th lo i. V y nên khi bi t H u Đ t có “âm m u” nh y vào đ a h t tr ng ca, ban đ u qu th t tôi không tin. Ph i đ n t n khi c m trên tay b n th o *Cu c chi n m i ngàn ngày* c a anh, tôi m i v i , thì ra v i H u Đ t không gì là không có th . Càng thán ph c h n khi bi t r ng, gi a cái th i bu i “c m áo không đùa v i khách th ” nh hi n nay, m t nhà giáo, v n không b ràng bu c v i vi c sáng tác, ch trong m t th i gian ng n, trình làng t i hai t p th “nghiêm ng n”, tôi nghĩ, n u không th t s say mê tâm huy t, thì không th có đ c thành công đó.

Truyện ca là một thể loại văn học truyện dài độc biệt nhằm giới thiệu hai phần truyện sáng tác thơ và truyện. Nó vốn không phải là thể loại mới trong sáng tác văn chương cổ điển của ta. Bởi lẽ cho thấy là, thành tựu trong truyện ca nói chung của người Việt cổ xưa đã ra đời khá nhiều, những thành tựu trong truyện ca thì lại là rất hiếm. Đó là một thể loại. Rõ ràng văn học Việt Nam có rất nhiều nhà thơ, số các nhà thơ truyện thơ số mình trong truyện ca, có thể nhiều hơn con số nhiều, những tác phẩm của họ như những số truyện thơ phía người độc lại khó vượt qua con số đó (Tố Hữu, Thu Bồn, Nguyễn Khoa Điềm, Thanh Thảo, Hồ u Thanh, Trần Đăng Khoa, Nguyễn Việt Chiên, Trần Mạnh Hào, Thi Hoàng, Anh Ngọc, Nguyễn Trọng Tấn, Trần Anh Thái). Rõ ràng, truyện ca là một thách thức nghiêm khắc với các nhà thơ. Bởi lẽ vào đầu thế kỷ này, như đã nói, người làm thơ ngoài văn kinh nghiệm dài sự nghiệp, văn học (có số hiểu biết sâu về một thể loại), còn phải khám phá những truyện thơ cảm xúc với thi ca, “số truyện thơ”, giới thiệu một doanh nhân lớn trên con đường doanh nghiệp (dám chấp nhận cả thất bại). Thiểu số một trong những yếu tố đó, số thất bại có thể thành công trong một sáng tác này. Chúng tôi nghĩ, là một người truyện thơ số trong nhiệm vụ lĩnh vực (sâu sắc, đi sâu vào, văn xuôi), bắt tay viết *Cuộc chiến ngàn ngày*, Hồ u Đột hẳn đã biết đến số.

Trong *Cuộc chiến ngàn ngày* độc của tác giả trong 12 chương, bắt đầu với “Khát vọng mùa thu” (chương 1), qua “Ngày toàn quốc kháng chiến” (chương 2), “Mãi mãi Điên Biên” (chương 3), “Khi chúng tôi lên” (chương 4), “Cuộc đời của lính” (chương 5), “Những người lính” (chương 6), “Máu truyện đời” (chương 7), “Những ngôi làng” (chương 8), “Trận đánh cuối cùng” (chương 9), “Đột nhập chiến trường” (chương 10), “Thách thức” (chương 11) và cuối cùng là chương mang tên “Thật là chúng tôi” (chương 12). Nhìn vào nhan đề các chương, *Cuộc chiến ngàn ngày*, có thể thấy sự tập trung vào thể truyện ca của tác giả. Bởi lẽ từ đầu đến cuối, những số kiến thức được trình bày trong các chương gần như ôm trọn lịch sử của đất nước từ ngày Cách mạng Mùa thu, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, qua hai cuộc kháng chiến chống xâm lược, đến tận khi đất nước đã hoàn toàn thống nhất, đang trong công xây dựng và hội nhập. Với thể loại truyện ca, tôi cho rằng, cái khó khăn lớn nhất với các tác giả, đó là cấu trúc. Với một bài thơ ngắn chỉ vài câu thơ, người viết có thể cảm xúc dễ dàng, một tác phẩm văn xuôi thì lại cần văn sự nghiệp, với một truyện ca, người ta cần cả hai khả năng đó. Nếu không làm chủ được cảm xúc, tác phẩm của anh chị em viết, những số không làm chủ được cấu trúc, một bản truyện ca số “lộn nhào”, người độc sẽ khó lòng hiểu được ý đồ tác giả. Một bản truyện ca hay, ngoài số cuốn hút cả các câu thơ, còn phải “neo” được trong lòng độc giả với điệp, số chặt chẽ về một cấu trúc. Do bản thân truyện ca thuộc phần truyện thơ số, nghĩa là có yếu tố kể, có một câu chuyện, nên một cấu trúc truyện thơ, hoặc thậm chí không có cấu trúc, tác giả số không biết đến một câu chuyện như thế nào. Để kiểm chứng văn bản này, chúng ta hãy thử khảo sát các bản truyện ca nổi tiếng trên thế giới, Iliad, Odyse của người Hy Lạp, Ramayana và Mahabharata của Ấn Độ, Truyện ca Roland của Pháp... Tất cả các bản truyện ca này đều dựa trên những câu chuyện rất hấp dẫn, thú vị, chính nhờ chúng có một cấu trúc chặt chẽ.

Viết Nam ta, khái niệm truyện ng ca ch b t đ u xu t hi n trong kho ng nh ng năm 50 c a th k XX. Theo hai tác gi Bùi Văn Nguyên và Hà Minh Đ c, thì “truyện ng ca là hình th c th t s , ít nhi u đ a trên ph ng th c t s Truyện ng ca còn là hình th c truy n th , nh ng không ph i truy n th nào cũng là truyện ng ca ho c có màu s c truyện ng ca.. Nội dung c a truyện ng ca th ng g n li n v i các ph m trù th m mĩ v cái đ p, cái hùng, cái cao c . Truyện ng ca th ng có c t truy n không hoàn ch nh”. Nhà nghiên c u Hoàng Ng c Hi n cũng kh ng đ nh: “Truyện ng ca là m t th lo i li n v i hai nghĩa: có dung l ng l n và mang n i dung l n”; và “Truyện quan gi a nguyên t c tr tình và nguyên t c t s là m t v n đ trung tâm c a thi pháp truyện ng ca”. M t chút liên h nh v y đ chúng ta th y đ c, t i sao các nhà nghiên c u l i kh ng đ nh, sáng tác truyện ng ca là s thách th c v i t t c các tác gi .

Tr l i v i c u trúc *Cu c chi n m i ngàn ngày* c a H u Đ t, có th kh ng đ nh đây là b n truyện ng ca đ c c u trúc theo m ch s ki n l ch s đ t n c. Nh chúng tôi đã nói ở trên, v i 12 ch ng c a b n truyện ng ca, tác gi H u Đ t có ý “ôm tr n” l ch s đ t n c k t ngày đ u (mùa thu Cách m ng) đ n th i đ i m hi n t i (đ t n c gi i phóng và đang trong quá trình đ ng xây, h i nh p). T m t góc đ khác, trong 12 ch ng c a b n truyện ng ca, ta l i b t g p m t s ch ng trong

Cu c chi n m i ngàn
tách ra kh i m ch

s ki n l ch s , đào sâu vào m ch c m xúc cá nhân. Có khi đó là c m xúc v “nh ng ng i M ” (ch ng 6); khi thì c m xúc v “nh ng ngôi làng”; và có khi đó l i là nh ng chiêm nghi m cá nhân t góc nhìn th h : “Khi chúng tôi l n lên/ Vùng chi n tuy n v n còn phi chi n s ”, “Chúng tôi l n lên/ Mây th n th c gi a đôi b c v ng/ Nh ng bãi b i n i nh ng gi c m xanh”, “Chúng tôi l n lên/ Hi u đ t n c qua nh ng bài l ch s / M Âu C sinh b c tr ng trăm con”... Nhà th Nguy n Khoa Đi m trong truyện ng ca

M t đ ng khát v ng
khi vi t v
Đ t N c

cũng bám vào s v n đ ng ý th c c a th h tr thành th mi n Nam h ng v nhân dân, v dân t c trong nh ng ngày ch ng Mĩ. Ch ng 5 b n truyện ng ca

M t đ ng khát v ng

c a ông b t đ u b ng câu: “Khi chúng tôi l n lên Đ t N c đã có r i”...), và c bài th c đ i theo m ch c m xúc đó. Tôi cho r ng, H u Đ t cũng gi ng Nguy n Khoa Đi m đ c đ i m này: khi vi t v đ t n c, c hai đ u tìm m t đ i m t a t góc nhìn c a m t th h c th nào đó (chúng tôi), v i Nguy n Khoa Đi m “chúng tôi” còn r t tr , v i H u Đ t, “chúng tôi” l n lên cùng s l n lên c a đ t n c, nhân dân. Xét trên ph ng di n y, ý t ng c a H u Đ t qu là r t l n.

Bám sát m ch s ki n l ch s c a dân t c, *Cu c chi n m i ngàn ngày* m đ u b ng c m xúc nh ng ngày mùa thu tr c Cách m ng (139 câu), qua cu c kháng chi n truyện ng kì ch ng th c dân Pháp (333 câu), l u l i v i “mãi mãi Đ i n Biên” (227 câu), ti p t c b ng cu c đ i đ u l ch s v i đ qu c Mĩ (143 câu) đ đ n đánh cu i cùng (203 câu) và k t thúc b ng Đ t n c chuy n mình. N u coi

Cuộc chiến mĩ i ngàn ngày

là một bên truyện ca lịch sử, thì tôi nghĩ với chức năng y câu thơ bám sát đời sống cùng những sự kiện lịch sử lớn của dân tộc, Hồ u Đ t đã hoàn thành trách nhiệm của mình. Hàng trăm câu thơ được viết bằng cảm xúc của một chàng trai sinh ra và lớn lên ở một ngôi làng thu nhỏ được bưng Bể vào những ngày đầu nước chiến tranh (dù có đôi câu chưa thật sự chau chuốt), đã thoát lên được giọng điệu “hào sảng” của một bên truyện ca thi vị. Không giống với một vài thể loại văn chương, truyện ca ít nhiều có hình ảnh sống thi (épopée), nên người đọc dễ nhận thấy giọng điệu “sang trọng” thoát ra từ câu chữ. Thật khó có thể thấy nghệ thuật như ví dụ về các câu thơ mang giọng điệu hào sảng trong các tập truyện ca

Cuộc chiến mĩ i ngàn ngày

, những chỗ cần lược qua chương Mục đầu, “Khát vọng mùa thu”, ta đã thấy được đáng để “hùng tráng” của nó. Khúc mở đầu (gần bằng dung lượng bài thơ

Vết Bể

của T Hồ u), giọng như một cuộc sống sống trong vẻ đẹp ngày đêm thì nô lệ của dân tộc Việt Nam. Chỉ với 139 câu/dòng thơ, Hồ u Đ t đã cung cấp cho người đọc những sự kiện lịch sử: những cuộc giao tranh không cân sức với kẻ thù, những vẻ anh hùng mà ngày nay mọi người dân Việt Nam đều không thể nào quên, những thời khắc lịch sử quan trọng khi dân tộc mở ra một trang sử mới. Hồ u Đ t chọn hình thức thơ theo thể do. Đó cũng là sự lựa chọn tốt yếu khi mạch cảm xúc bài thơ rõ ràng đi theo hướng này. Lịch sử được những ngày đầu tiên xen kẽ, những phần trên bằng pha màu trắng/đen, sáng/tối, bi/hùng, yên tĩnh đau thương, những cũng thi vị tha tình cảm. Với lựa chọn hình thức câu thơ là tùy thuộc vào nội dung cảm xúc đó. Chẳng hạn, 4 câu mở đầu được tác giả viết theo thể thơ 9 chữ: “Gần một trăm năm trong xích xiềng nô lệ / Dân tộc ta nghèo trong đói rách thương đau / Đầu nước lịm than qua bao nhiêu đau b / Trai gái yêu nhau nên

đầu lí qua câu

”. Câu thơ dài hơn so với bình thường cũng là cách để tác giả tạo được xúc cảm da diết hơn khi muốn nói về “những nỗi đau” và “những nỗi thương” một thời của dân tộc. Trong khi đó ở đời thì nói về ý chí quyết tâm của những người chiến đấu trong cuộc đấu tranh quân thù, nhà thơ lại chuyển sang một hình thức thể hoàn toàn khác, câu thơ thể do hơn (trong câu chữ), rõ ràng hơn và cũng có quy tắc hơn:

Những trái tim son sứt với màu cờ

Người đi công sơn trung kiên

Không bao giờ gục ngã

Trước bệ công ti

Không thể bán mua

Bao đời chí hi sinh

trong lao tù vãn hát

Những tấm gương

muôn thuở vãn chói ngời

Dù thân đau tan vào trong đất

Mà hồn còn thiêng mãi núi sông ơi!

Tác giả có ghi chú ngay trên đầu đơn thư đây là hình minh họa *chiến đấu hào liệt*. Quả thật tôi chưa có đủ thời gian và trình độ để tham khảo những câu thơ viết theo hình vẽ, minh họa nghiêm túc của các họa sĩ Hồ u Đột trong bản truyện ca này (kể cả trong tập thơ

Lưu hành

xuất bản truyện ca đó) tôi để dành hi vọng bao nhiêu cho những nội dung cần phải ánh sáng anh, những câu nhìn trên hình thức văn bản, tôi nghĩ đó có lẽ cũng là một trong những đóng góp của nhà thơ vãn xuất thân từ một chuyên gia ngôn ngữ. Nhân đây cũng muốn xin được nhắc lại, ngay tập thơ *Lưu hành*

hành

Hồ u Đột đã có vẽ rất “chăm chỉ” viết thư thơ giác. Trong tác phẩm thơ này, anh đã có khá nhiều bài viết theo kiểu hình họa. Và trong bản truyện ca “Cuộc chiến nghìn ngày”, số thơ họa nghiêm hình vẽ trong tập của anh lại càng “đậm đặc” hơn. Tôi đã từng kể được trong tập truyện ca

Cuộc chiến nghìn ngày

có 38 đơn thư được viết theo kiểu thư giác với nhiều hình khác nhau khá vui mắt. Đó là: hình cái ly có chân (tr 6), hình mái nhà rộng (tr 6), hình cái hũ, hình búp ruồi (tr 7), hình đường

cát (tr 8,26), hình chiếc lược (tr 13), hình cái bình, hình bông hoa (tr 15), hình chiếc đôn (tr 18), hình chiếc chìa khóa (tr 19), hình con quay (tr 23), hình cây Thánh giá (tr 23, 46), hình tháp xuôi, hình tháp ngược, hình mặt trăng, hình mặt trời, hình ngôi sao, hình giọt nước, hình ngón tay, hình mũi tên, hình trống đồng, hình cây rơm, hình chiếc mũ, hình chiếc lược, hình bông hoa, hình chiếc đôn... .Mặt trời công tởn nên các hình họa dày đặc như vậy của tác giả không thể không khiến người đọc phải chú ý. Khi bàn về thi pháp hình họa (hay thi pháp giác) trong lịch sử thi ca nói chung, nhiều nhà nghiên cứu đã cho rằng, trong hoàn cảnh chiến tranh, nhất là thời kỳ theo kiểu hình họa cũng có thể mang đến cho người đọc những ấn tượng mới mẻ, thú vị. Thay vì người đọc bị lâu nay chỉ chăm chú “đọc thơ”, thì nay khi tiếp xúc với thi pháp góc độ hình họa, họ có cảm hứng “xem một bài thơ”. Với cách “đọc này”, những người viết thơ như “vô hình” giới đã biến thành một bức tranh hay một đồ chơi (như trong đời sống). Tôi nghĩ rằng, sự phát triển loại hình nghệ thuật như thi pháp cũng là một hướng đi mới sáng tác nghệ thuật hiện nay. Vào những năm đầu thế kỷ XX, trong văn học Pháp, cùng thời kỳ xuất hiện trường phái họa lập thể của Picasso, trong văn học cũng xuất hiện một trường phái thơ hình vẽ (Calligramme), mà tiêu biểu nhất là nhà thơ Apollinaire, tác giả của bài thơ nổi tiếng

Của Mirabeau

. Họa sĩ trong trường nghệ thuật

Của chiếc chìa khóa hiện đại

còn tồn tại nhiều công thức họa cho “cuốn chìa khóa” này. Và tất nhiên cũng giống như Apollinaire, cũng có những bài thơ hình họa của anh chỉ thu hút tởn là một trò chơi hình thức. Những người viết bài/đọc thơ hình họa của anh là những họa sĩ họa thơ thông điệp nội dung theo cách riêng và nghệ thuật thông tin thú vị. Vì thế, trong số các thi pháp nghiên cứu này, cũng có những hình vẽ - thi pháp của Họa sĩ đã được lồng ghép vào những đồ chơi của trường nghệ thuật. Chẳng hạn, với tôi, khi “xem” và “đọc” kỹ đồ chơi thơ hình cây rơm (tr.32), tôi cũng nhận cảm giác dường như mình đang sống lại với một ngôi làng nông thôn Việt Nam rất đời hình thức đây trong cái nông thôn của họa sĩ họa lúa:

Trâu ta

ăn cỏ đồng ta

Dù trong dù đục

Ta tìm ao nhà vẽ n hiện

Nhà làng câu hát véo von

Ru ta t lúc hã y còn tr th

Nh làng qua nh ng gi c m

Đêm trắng có ti ng u r t bu n...

Độc (và xem) đo n th hình b n đ n c Vi t Nam (tr.56), ch a c n ph i nghi n c u k i n i dung, t i c m th y trong lòng mình b ng d ng lên m t ni m c m xúc m nh li t . Cái hình ch S mà b y lâu nay chúng ta v n th ng nhìn th y trên t m b n đ đ t n c bình th ng v y th i, gi đ y nh b ng có m t tâm h n. Không ph i ng u nhi n, trong đ i s ng ngh thu t g n đ y, ta th y xu t hi n không ít lo i hình m i i : ngh thu t s p đ t, nh c th giác, th tr ình di n... Có l đ ó cũ ng là m t cách đ làm cho ngh thu t b t nh m chán đi ch ng? T i nghĩ th giác hay th hình h a –hình v cũ ng đi theo h ng đ ó...

m t ph ng di n khác, nhìn t góc đ c u trúc - t t ng *Cu c chi n m i ngàn ngày*, ngoài tính ch t m t b n tr ng ca l ch s , còn là m t tác ph m đ i dào c m xúc, tr n tr suy t tr c th i cu c c a tác gi . Đ y có l cũ ng là m t y u t không kém ph n quan tr ng v i m t b n tr ng ca. M t bài th , đôi khi ch c n hay (v m t âm nh c, âm đ i u) th i là đ , nh ng m t b n tr ng ca n u không có đ i m t a t t ng, không mang đ n cho ng i đ c m t nh n th c rõ ràng v m t n i dung, th t khó có th bám tr trong lòng ng i đ c.

Cu c chi n m i ngàn ngày

song song v i nh ng s ki n l ch s su t chi u dài đ t n c, còn đ c c u trúc xen k nh ng “tr ình ngo i đ ” đ y tr n tr c a nhà th . Ch ng h n, sau ba ch ng đ u v “Khát v ng mùa thu”, “Cu c kháng chi n chin năm”, và “Mãi mãi Đ i n Biên”, H u Đ t đ ng l i đ trò chuy n v i b n đ c v “Th h chúng t i”, th h c a tác gi . Sau các ch ng “Cu c đ i đ u l ch s ”, anh tâm s v “Nh ng ng i M ” c a đ t n c Vi t Nam trong nh ng năm gian kh hy sinh. R i tr l i v i “Mái tr ng đ i h c”, v m nh đ t M Trì mà t i và anh, th h chúng t i t ng s ng và h c t p trong nh ng năm chi n tranh, đ chiêm nghi m sâu h n v nh ng con ng i đ ã t ng tr i qua cu c kháng chi n ch ng M v i bao hy sinh, m t mát. Sau đ ó là cu c l hành tr v v i “Nh ng ngôi làng”. Sau “Tr n đánh cu i cùng”, “Đ t n c chuy n mình”, H u Đ t có m t ch ng ng p tr n suy t v đ t n c sau chi n tranh, đ t n c trên con đ ng công nghi p hóa và hi n đ i hóa. Cũ ng gi ng Nguy n Duy trong

Đánh th c t i m l c

, H u Đ t cũ ng có nh ng câu th đ y tr n tr trong tr ng ca *Cu c chi n m i ngàn ngày*:

“Đàn mồi thên thang khộp chôn

Nhà chĩa xây tiến túi đã gom đũa

Đốt của công lữ tay dân chúng

Đòn bù chĩa là bao mà giá đũa trao tay”

Hoặc:

Thôi kinh tở thở trờn

Lòng ngườ i chao đũa o quá

Chân lý hôm qua

nay bởnng rở nhở bởn

Bao cái ác lỏn lỏ

Và đởnng tiến đang phá

Nhởnng đũa o đũa c ngàn đũa i

Tan nhò bết sóng reo

Cuộc chiến ngàn ngày được viết từ 2010 đến cuối năm 2013, đầu năm 2014, khi tôi đi làm về ở Biên Đông chúng ta nóng bỏng như hiện nay, như trong biên truyện ca này, ta đã bắt gặp những câu thơ chúng tôi tác giả là người khác nhau cảm, thực tiễn, một tâm hồn yêu nước không che giấu:

Chúng tôi lên lên

Hiệu quả nước qua những bài lịch sử

Một Âu Cơ sinh bọc trứng trăm con

Một nhà bác cung tên lên núi

Một nhà đi khai phá những vùng biên

Ý thức với Biên Đông thu hoạch

Đã thấm vào máu giọt nước vùng biên

Có thể khẳng định, *Cuộc chiến ngàn ngày* là một thành công của Việt. Đây là

trẻ nông ca có nội dung phong phú, chân thực giàu cảm xúc với nội vi t khoáng hoạt và có nhiều cách tân độc đáo. Đó là một trẻ nông ca làm giàu có và phong phú thêm mảng thi lo i trẻ nông ca hiện đại, rất có ích trong việc truyền bá tinh thần yêu nước và ý chí quyết tâm của nhân dân ta trong chiến tranh giải phóng và khắc phục vượt qua thử thách để xây dựng cuộc sống mới hôm nay.

Những ngày giữa hè 2014

Khát vọng mùa thu

Giữa một trăm năm trong xích xiêng nô l cái ly có chân

Dân tộc ta nghèo trong đói rách th ng đau

Đ t nước m than qua bao nhiêu dâu b

Trai gái yêu nhau nên đi u “Lý qua c u”

M vn hát câu hò đ a, ví d m

Cha ngi bu n

It trang sách

Nho gia

Đêm

nô l

t i đen

vng trắng khuy t

Vng ti ng ng i xa:

Ai c u n c non nhà?

Đ t b ng n anh hùng Tôn Th t Thuy t

hình ch nh t

Ng i dám hiên ngang đ ng đ y ph t c

H ch c u n c C n V ng tha thi t g i

Lòng dân mong hăng hái l p chi n khu

Nh ng th n c đang trong k suy y u

Th gi c l i hung nh n c tri u c ng

Ch a đ c bao năm

hình mái nhà rông

Phong trào ch t y u

Bóng t i l i ph đ y

trên kh p ch n quê h ng

Tri u nhà Nguy n n hèn

Nh ng quan th n láo

cúi g c đ u c t s ng đ c u vinh

N c b nh c màu c thêm rữ

Dân ba mi n s ng trong cảnh điêu linh

Không th khoan tay ng i ch mãi

Nh ng cu c vùng lên n i d y kh p ba mi n

Nguy n Trung Tr c đ t tàu thù b ng r m r

Hoàng Hoa Thám d ng c ch n đ ng c vùng biên

Nh ng t t c cu i cùng đ u chìm trong b máu

B n đ qu c hung tàn

nào có ch u ng i yên

Dân nô l bao năm

v n n c đành trôi n i

Nh ng

hình cái hũ

ng i Vi t

ngàn năm

qu t không ch u s ng hèn

L i đ n lúc hai c Phan đ ng d y

Cùng ph t c kêu g i c u non sông

M t ng i mu n Đông du v phía B c

M n bàn tay giúp s c c a Nh t Hoàng

M t ng i mu n đ u tranh

b ng hòa bình nhân nh ng

Theo đ ng l i ôn hòa

trong t th c i l ng

N c v n m t

Và c Phan b b t

Vòng tang đeo

đau u t nh ng đêm tr ng

Nh ng

hình b u r u

không th

ch n ch

đ c n a

T đầu th ng

Đ ng đã kíp ra đ i

H p nh t i ba mi n

Ng i C ng s n

Cùng m c tiêu

ph i thành m t mà thôi

Lu n c ng vi t:

N c ph i thành đ c l p

Đ t ngàn năm ph i tr i dân cày

Nh ng công x ng, h m lò nhà máy

Công nhân thành ng i ch đ ng xây

Đ ng l i m toàn dân náo n c

Cùng n m tay đoàn k t Công Nông

C Xô vi t r p tr i cháy b ng

Ngh An s c sôi khí th anh hùng

M t ti ng g i Đ L ng tr ng thúc

Kh p Nam Đàn cùng lúc xông pha

Máu đã đ b i th c dân đàn áp

Nh ng chí khí vùng lên

đã cháy đ n muôn nhà

Cuộc kh i nghĩa b ìm trong b máu

Bài h c đ u tiên cho tranh đ u l i quy n

Không th v i khi th i c ch a đ n

L c l ng ch a nhi u

thì ch a th vùng lên

Trong m t mát hy sinh

ta m i càng thêm hi u

Nh ng trái tim son s t v i màu c hình đ ng h cát

Ng i C ng s n trung kiên

không bao gi g c ngã

Tr c b c ti n

không th b bán mua

Bao đ ng chí hy sinh

trong lao tù v n hát

Nh ng t m g ng

muôn thu v n chói ng i

Dù thân đã tan vào trong đ t

Mà h n còn thiêng mãi núi sông i!

Nh ng Tr n Phú, Nguy n Th Minh Khai

Nh ng Tô Hi u, Nguy n Văn C , Hà Huy T p...

Nh ng đ ng viên, hàng ch c ngàn ng i, không sao k h t. Đã hy sinh trong lao tù đ qu c. Đã x thân cho m t n n đ c l p. Đã vì đ t n c t do, vì con cháu muôn đ i mà không chút riêng t . S ng cũng vì lý t ng mà ch t cũng vì lý t ng...

M i lăm năm tr ng thành

M i lăm năm tu i Đ ng

Gánh non sông trên m t ch ng đ ng dài

Th i c đ n, đây r i T qu c!

B c ngo t này ch có m t không hai

D i lán lá Tuyên Quang, m t ông già tóc b c

Đã ung dung tri u H i ngh Diên H ng

C n c g i ông b ng ch Bác

Hình nh Ng i là hình nh núi sông

Sau Tuyên th Ng i vung tay phát l nh

Dân chúng ào lên nh n c v b

Phút l ch s ngàn năm đã đi m

Cháy lòng ng i khát v ng mùa thu

Đoàn Nam ti n di t đ n Phay Kh t

Gió ngàn ph ng xanh mát n ng Nà Ng n

Nhà hát l n đã treo c T qu c

Vang r p tr i ti ng hát c a Nhân dân

Hu - Sài Gòn tháng ngày sôi sục

Cờ đỏ tung bay trên khắp phố phường

Vua Bô Đột cúi đầu dâng kiếm

Nói một câu lịch sử như muôn đời

Những đức lập tôi làm dân còn sống

Hơn làm vua một đấng nặc bệ tôi (*)

Tám mươi năm sống trong đời nô lệ

Dân làm than, trang sử cũng đen bầm

(*) Câu nói của Bô Đột khi thoái vị trao kiếm cho chính phủ Cách mạng

Nay Cách m ñng vùng lên

Đ t tr i rung chuy ñn hát

S ñng m t ngày b ñng s ñng c ñ trăm năm

Tr i thu r ñng, n ñng Ba Đình t a sáng

Bác đ c Tuyên ngôn gi a muôn tri u đ ñng bào

Khai sinh n ñ c Vi t Nam t ñ bàn tay đ ñ qu c

Chung tay th :

S ñ s ñng ch t cùng nhau

D u ph i đ t c ñ d ñy Tr ñ ñng S ñn

Quy t gi ñ n ñn đ c l p

Cho bây gi ñ và cho mai sau...

